



Cô: Thủy Lê

TIẾNG VIỆT 2 (TUẦN 34)

Chủ điểm 9: “Việt Nam quê hương em” P.3/3

Bài 1: Đọc bài “Cù Lao Chàm”, làm các bài tập sau:

CÙ LAO CHÀM

Cù Lao Chàm thuộc tỉnh Quảng Nam, gồm tám hòn đảo nhỏ. Đi ca nô cao tốc từ bến cảng Cửa Đại của thành phố Hội An ra đến đảo lớn mất chừng mười lăm phút.



Thiên nhiên ưu ái cho Cù Lao Chàm khí hậu mát mẻ quanh năm, cây cối bốn mùa xanh tốt. Trên đảo, những chú khỉ đuôi dài có thể xuống tận mép nước chơi đùa, ném đá và hét văng lên khi có tàu thuyền đi qua. Dưới nước, hàng trăm loài cá, các rạn san hô, các thảm rong và các loài hải sản sinh sống.

Mỗi người dân Cù Lao Chàm đều là hướng dẫn viên du lịch với nụ cười đón hậu. Họ có thể kể vanh vách về các rạn san hô thu hút cá tôm từ khơi xa lũ lượt kéo về. Họ sống với rất nhiều cái không: không túi ni lông, không trộm cắp, không săn thú,...

Cù Lao Chàm trở thành địa điểm du lịch nổi tiếng, thu hút du khách gần xa.

(Theo Ngọc Hà)

a) Cù Lao Chàm thuộc tỉnh nào?

- A. Tỉnh Phú Yên
- B. Tỉnh Quảng Nam
- C. Tỉnh Khánh Hoà

b) Việc đi ca nô từ thành phố Hội An đến Cù Lao Chàm chỉ mất mười lăm phút cho em biết điều gì?

- A. Cù Lao Chàm ở rất gần Hội An.
- B. Cù Lao Chàm ở rất xa Hội An.
- C. Cù Lao Chàm ở sát cạnh Hội An.

c) Câu văn nào nói về đặc điểm khí hậu của Cù Lao Chàm?

A. Thiên nhiên ưu ái cho Cù Lao Chàm khí hậu mát mẻ quanh năm, cây cối bốn mùa xanh tốt.

B. Trên đảo, những chú khỉ đuôi dài có thể xuống tận mép nước chơi đùa, ném đá và hét văng lên khi có tàu thuyền đi qua.

C. Dưới nước, hàng trăm loài cá, các rạn san hô, các thảm rong và các loài hải sản sinh sống.

d) Nhiều "cái không" cho em biết điều gì về người dân Cù Lao Chàm?

A. Họ sống đơn giản, chấp nhận mọi sự thiếu thốn vật chất.

B. Họ sống thân thiện với cả con người và thiên nhiên.

C. Họ sống thoải mái trong giàu sang, phú quý.

e) Đánh dấu vào chữ cái trước các câu nêu hoạt động.

A. Cá tôm lũ lượt kéo về các rạn san hô đầy màu sắc.

B. Mỗi người dân trên đảo là hướng dẫn viên du lịch thân thiện.

C. Cây cối ở Cù Lao Chàm bốn mùa xanh tốt.

D. Nhiều khách du lịch lặn biển, ngắm san hô ở Cù Lao Chàm.

E. Những chú khỉ xuống tận mép nước chơi đùa, ném đá và hét văng lên khi có tàu thuyền đi qua.

Bài 2: Xếp tên các từ ngữ sau vào đúng cột trong bảng:

(ca nô , bến cảng , khí hậu , mát mẻ , xanh tốt , nụ cười , thân thiện , đôn hậu , lặn , thu hút , sinh sống , san hô , săn bắt , ngắm , nổi tiếng)

Từ chỉ sự vật	Từ chỉ hoạt động	Từ chỉ đặc điểm

Bài 3: Nối các từ ngữ ở cột A với ý phù hợp ở cột B:

A	B
Học sinh	là người lao động sống bằng nghề làm ruộng, trồng trọt, chăn nuôi.
Nông dân	là người làm nghề đánh bắt cá, thủy hải sản.
Ngư dân	là người theo học ở nhà trường.
Cầu thủ	là người diễn xuất hoặc biểu diễn nghệ thuật trên sân khấu hoặc màn ảnh.
Diễn viên	là người luyện tập hoặc thi đấu một môn thể thao nào đó.

Bài 4: Nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ phù hợp ở cột B để tạo câu nêu hoạt động.

A	B
Các cô chú công nhân	đang diễn tập xử lí tình huống giải cứu người mắc kẹt trong các tòa nhà.
Các y bác sĩ	cần mẫn làm vệ sinh đường phố, giữ môi trường thành phố luôn sạch đẹp.
Những người lính cứu hỏa	điều khiển trật tự giao thông, tuần tra, xử lí các vi phạm về an toàn giao thông.
Những cô bác lao công	ngày đêm tận tình chăm sóc bệnh nhân.
Những chú cảnh sát	miệt mài làm việc trong các nhà máy, công trường.

Bài 5: Điền l, n, ch, tr, s, x, d, r hoặc gi vào chỗ trống.

Lăng Cô vốnà mộtàngài thanh bình yên ảườiân
đều Bắc Hải Vân.u khách đến Lăng Cô tắm biển, thăm thú, khám
phá vẻ đẹpơi đây còn bịinh phục bởi các mónáo tôm,áo
ngao,áoòóng hổi. Các món ăn ở đây vừa ngon
vừaẻạiất phong phú đaạng.

Xem đoạn video sau:

<https://www.youtube.com/watch?v=IHBz7CMKVJQ&t=10s>

Bài 6: Viết một đoạn văn (khoảng 7 câu) kể về công việc hằng ngày của bố mẹ hoặc thầy cô giáo em.